TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 97/2026/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 31 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 152/2026/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2026, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Ngọc Bảo H, sinh năm 2003; địa chỉ: Số G, thôn P, xã G, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Trung K, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn T, xã N, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 59, 60, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 27/02/2024 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/3/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Ngọc Bảo H và ông Nguyễn Trung K.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Ngọc Bảo H và ông Nguyễn Trung K thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Các bên xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo M, sinh ngày 07/9/2025. Khi ly hôn các bên thỏa thuận giao con chung cho bà Trần Ngọc B Hân trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên, các bên không

tranh chấp gì về cấp dưỡng nuôi con chung và cam kết bảo đảm quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về tài sản chung: Các bên xác nhận không có tài sản chung.

4. Về nợ chung: Các bên xác nhận không có nợ chung.

5. Về án phí: Bà Trần Ngọc Bảo H thỏa thuận chịu 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004300 ngày 17/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà Trần Ngọc B Hân 150.000đ tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014./.

Nơi nhận:
- Tòa án Nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND KV 2 - Lâm Đồng;
- Phòng THADS KV2 - Lâm Đồng;
- UBND xã Ninh Gia;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TAND KHU VỰC 2
ZMX310326.TLQDBA
1025

THẨM PHÁN

Võ Thành Luân